

Số: /PA-UBND

Kiến Hải, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hải

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hải năm 2026.

II. THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

2.1. Số lượng thôn

a. Tổng số thôn: Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng số 37 thôn, cụ thể:

- Khu vực Tú Sơn có 09 thôn, gồm các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.

- Khu vực Đại Hợp có 13 thôn, gồm: Thôn Đại Lộc 1, Đại Lộc 2, Đại Lộc 3, Đại Lộc 4, Đại Lộc, Việt Tiến 1, Việt Tiến 2, Đông Tác 1, Đông Tác 2, Quần Mực 1, Quần Mực 2, Quần Mực 3, Quần Mực 4.

- Khu vực Tân Phong có 05 thôn, gồm: Lão Phong 1, Lão Phong 2, Thái Lai, Lão Phú, Kính Trục.

- Khu vực Đoàn Xá có 10 thôn, gồm: Nam Hải, Phúc Xá, Đắc Lộc 1, Đắc Lộc 2, Đông Xá, Đoàn Xá 1, Đoàn Xá 2, Đoàn Xá 3, Đoàn Xá 4, Lộc Xá.

b. Quy mô các thôn (theo số hộ gia đình), cụ thể như sau:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, trên địa bàn xã Kiến Hải:

- **Có 09 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định**, cụ thể:

+ Thôn 1: Tổng số hộ 564, với tổng số nhân khẩu là 1961 người.

+ Thôn 2: Tổng số hộ 535, với tổng số nhân khẩu là 1873 người.

+ Thôn 3: Tổng số hộ 460, với tổng số nhân khẩu là 1618 người.

+ Thôn 4: Tổng số hộ 530, với tổng số nhân khẩu là 1888 người.

+ Thôn 5: Tổng số hộ 478, với tổng số nhân khẩu là 1688 người.

+ Thôn Lão Phong 1: Tổng số hộ 405, với tổng số nhân khẩu là 1378 người.

+ Thôn Lão Phong 2: Tổng số hộ 566, với tổng số nhân khẩu là 1897 người.

+ Thôn Lão Phú: Tổng số hộ 447, với tổng số nhân khẩu là 1574 người.

+ Thôn Kính Trục: Tổng số hộ 625, với tổng số nhân khẩu là 2060 người.

- **Có 28 thôn không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định**, cụ thể:

+ Thôn 6: Tổng số hộ 396, với tổng số nhân khẩu là 1411 người.

+ Thôn 7: Tổng số hộ 300, với tổng số nhân khẩu là 1056 người.

+ Thôn 8: Tổng số hộ 358, với tổng số nhân khẩu là 1252 người.

+ Thôn 9: Tổng số hộ 129, với tổng số nhân khẩu là 434 người.

+ Thôn Quần Mực 1: Tổng số hộ 278, với tổng số nhân khẩu là 1077 người.

+ Thôn Quần Mực 2: Tổng số hộ 207, với tổng số nhân khẩu là 785 người.

+ Thôn Quần Mực 3: Tổng số hộ 169, với tổng số nhân khẩu là 637 người.

+ Thôn Quần Mực 4: Tổng số hộ 385, với tổng số nhân khẩu là 1391 người.

+ Thôn Đại Lộc: Tổng số hộ 317, với tổng số nhân khẩu là 959 người.

+ Thôn Đại Lộc 1: Tổng số hộ 265, với tổng số nhân khẩu là 973 người.

+ Thôn Đại Lộc 2: Tổng số hộ 218, với tổng số nhân khẩu là 817 người.

- + Thôn Đại Lộc 3: Tổng số hộ 155, với tổng số nhân khẩu là 777 người.
- + Thôn Đại Lộc 4: Tổng số hộ 195, với tổng số nhân khẩu là 763 người.
- Thôn Đông Tác 1: Tổng số hộ 272, với tổng số nhân khẩu là 1048 người.
- + Thôn Đông Tác 2: Tổng số hộ 244, với tổng số nhân khẩu là 824 người.
- + Thôn Việt Tiến 1: Tổng số hộ 269, với tổng số nhân khẩu là 981 người.
- + Thôn Việt Tiến 2: Tổng số hộ 350, với tổng số nhân khẩu là 1289 người.
- + Thôn Đắc Lộc 1: Tổng số hộ 230, với tổng số nhân khẩu là 866 người.
- + Thôn Đắc Lộc 2: Tổng số hộ 299, với tổng số nhân khẩu là 1111 người.
- + Thôn Đoan Xá 1: Tổng số hộ 295, với tổng số nhân khẩu là 1087 người.
- + Thôn Đoan Xá 2: Tổng số hộ 279, với tổng số nhân khẩu là 1055 người.
- + Thôn Đoan Xá 3: Tổng số hộ 291, với tổng số nhân khẩu là 1111 người.
- + Thôn Đoan Xá 4: Tổng số hộ 272, với tổng số nhân khẩu là 1094 người.
- + Thôn Nam Hải: Tổng số hộ 288, với tổng số nhân khẩu là 1108 người.
- + Thôn Phúc Xá: Tổng số hộ 354, với tổng số nhân khẩu là 1315 người.
- + Thôn Đông Xá: Tổng số hộ 302, với tổng số nhân khẩu là 1032 người.
- + Thôn Lộc Xá: Tổng số hộ 211, với tổng số nhân khẩu là 777 người.
- + Thôn Thái Lai: Tổng số hộ 339, với tổng số nhân khẩu là 1136 người.

(Số thôn có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 04 thôn; số thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình: 11 thôn; số thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100%: 13 thôn).

c. Các thôn trên địa bàn xã cơ bản có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân. Tuy nhiên, hiện toàn xã có 27 nhà văn hóa thôn/37 thôn dân cư, trong đó nhiều nhà văn hóa đã xuống cấp do được đầu tư từ lâu; trang thiết bị chưa được trang bị đồng bộ... Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao.

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2.2. Tổ chức tại thôn

- Đảng bộ xã Kiến Hải hiện nay có 51 chi bộ, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc; trong đó gồm 04 đảng bộ cơ sở, 16 chi bộ cơ sở và 31 chi bộ trực thuộc (chi bộ thôn) với tổng số 1.409 đảng viên.

- Các tổ chức tại thôn có 31 chi bộ thôn (06 thôn Đại Lộc 3, Đại Lộc 4, Việt Tiến 1, Đông Tác 1, Quản Mực 1, Quản Mực 2 có chi bộ ghép với một số thôn liền kề), 37 Ban Công tác Mật trận, 37 Chi hội cựu chiến binh, 37 Chi hội Phụ nữ, 31 Chi đoàn thanh niên, 37 Chi hội nông dân.

- Tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. Vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng tiếp tục được giữ vững và phát huy, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động của thôn trong thời gian qua luôn được duy trì ổn định, hoạt động đúng quy định. Các thôn đã duy trì tốt thực hiện các công việc tự quản, xây dựng hương ước, xây

dựng đời sống văn hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng ngõ, thôn, xóm và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định... Ngoài các hoạt động định kỳ, thường xuyên, các thôn còn tổ chức các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã, chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc về tổ chức Ngày Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa..., công tác vệ sinh môi trường, giữ gìn an ninh trật tự, vận động Nhân dân xây dựng Nông thôn mới, giữ gìn nếp sống văn hóa, văn minh qua đó đã đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của địa phương.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN

3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn: **100 người**, trong đó:

- Chia ra cụ thể các chức danh:

+ **Bí thư Chi bộ thôn:** 31 người.

Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 02 người; Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 02 người; Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 09 người; Từ trên 60 tuổi: 18 người (trên 70: 01 người).

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 06 người; Trung cấp: 10 người; Không có trình độ chuyên môn: 15 người.

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 10 người; Sơ cấp: 21 người.

+ **Trưởng thôn:** 35 người (02 thôn đồng chí Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn), trong đó:

Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người; Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 06 người; Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 09 người; Từ 60 tuổi trở lên: 19 người (trên 70 tuổi: 06 người).

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 03 người; Trung cấp: 07 người; Không có trình độ chuyên môn: 25 người.

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 04 người; Sơ cấp: 31 người.

+ **Trưởng ban công tác mặt trận thôn:** 34 người (03 thôn có Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn), trong đó:

Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 02 người; Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 02 người; Từ 50 tuổi đến 60 tuổi: 09 người; Từ 60 tuổi trở lên: 21 người (từ 70 tuổi trở lên: 15 người).

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 5 người; Cao đẳng: 5 người; Trung cấp: 10 người; Không có trình độ chuyên môn: 14 người (46%)

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 05 người; Sơ cấp: 29 người.

3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn

Tổng số: **184 người**. Trong đó:

+ Phó trưởng thôn: 24 người.

- + Cộng tác viên dân số ở thôn: 17 người.
- + Nhân viên y tế thôn: 18 người.
- + Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 36 người.
- + Chi hội trưởng Phụ nữ: 27 người.
- + Chi hội trưởng Nông dân: 32 người.
- + Bí thư Chi đoàn thanh niên: 30 người.

3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác ở thôn: 120 người (an ninh viên).

Hoạt động của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn đã phát huy tác dụng, tham gia trực tiếp có hiệu quả trong hoạt động ở cơ sở; đưa chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước đến với nhân dân, vận động nhân dân thực hiện, triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu của chính quyền cơ sở; phát huy được các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, thực hiện tốt các nhiệm vụ tại thôn, tổ dân phố; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, Đội ngũ cán bộ không chuyên trách và người trực tiếp hoạt động ở thôn đa số tuổi cao, nhiều đồng chí còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả điều hành, xử lý, giải quyết công việc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa thường xuyên; kết quả thực hiện hòa giải ở cơ sở của một số người hoạt động không chuyên trách chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Công tác tuyên truyền vận động nhân dân tại một số nơi chưa thường xuyên, chưa thực sự mạnh mẽ và sâu rộng, chưa làm chuyển biến mạnh mẽ ý thức của người dân về việc chấp hành Pháp luật.

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục 3B kèm theo)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC CÁC THÔN

4.1. Phương án sắp xếp

Căn cứ tiêu chí thôn theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: Trên địa bàn xã Kiến Hải có 28/37 thôn không bảo đảm tiêu chí thôn (*có từ 400 hộ trở lên*); không có thôn có các yếu tố đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán hoặc có yêu cầu đặc biệt về quốc phòng, an ninh.

Để bảo đảm điều kiện về quy mô thôn theo quy định và định hướng phát triển xã Kiến Hải trong thời gian tới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở thôn trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn, như sau:

- Giữ nguyên **01 thôn** Kính Trục không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.
- Thực hiện **sáp nhập 36 thôn** còn lại thành 14 thôn, cụ thể:

+ Sáp nhập 04 thôn Đại Lộc 1, thôn Đại Lộc 2, thôn Đại Lộc 3, thôn Đại Lộc 4 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đại Hợp; diện tích: 182 ha; tổng số hộ gia đình: 833 hộ; tổng số dân: 3330 người*).

+ Sáp nhập 03 thôn Đại Lộc, Việt Tiến 1, Việt Tiến 2 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Việt Tiến; diện tích: 4620 ha; tổng số hộ gia đình: 1294 hộ; tổng số dân: 4362 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn Đông Tác 1, Đông Tác 2 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đông Tác; diện tích: 3344 ha; tổng số hộ gia đình: 1146 hộ; tổng số dân: 3801 người*).

+ Sáp nhập 04 thôn Quần Mục 1, Quần Mục 2, Quần Mục 3, Quần Mục 4 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Quần Mục; diện tích: 3890 ha; tổng số hộ gia đình: 1012 hộ; tổng số dân: 2898 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn 1, thôn 2 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Nãi Sơn; diện tích: 3834 ha; tổng số hộ gia đình: 1099 hộ; tổng số dân: 3417 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn 3, thôn 6 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Tú Sơn; diện tích: 3306 ha; tổng số hộ gia đình: 920 hộ; tổng số dân: 3417 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn 4, 5 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đại Hải; diện tích: 3299 ha; tổng số hộ gia đình: 1008 hộ; tổng số dân: 3117 người*).

+ Sáp nhập 03 thôn 7, 8, 9 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Lê Xá; diện tích: 2742 ha; tổng số hộ gia đình: 787 hộ; tổng số dân: 2429 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn Lão Phong 1, Lão Phong 2 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Lão Phong; diện tích: 3275 ha; tổng số hộ gia đình: 971 hộ; tổng số dân: 2967 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn Thái Lai, Lão Phú thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Tân Phong; diện tích: 231,52 ha; tổng số hộ gia đình: 786 hộ; tổng số dân: 2710 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn Nam Hải, Phúc Xá thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Phúc Xá hoặc Phúc Hải; diện tích: 142,01 ha; tổng số hộ gia đình: 642 hộ; tổng số dân: 2423 người*).

+ Sáp nhập 03 thôn Đắc Lộc 1, Đắc Lộc 2, Đông Xá thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đắc Lộc; diện tích: 235,06 ha; tổng số hộ gia đình: 831 hộ; tổng số dân: 3009 người*).

+ Sáp nhập 02 thôn Đoan Xá 1, Đoan Xá 2 thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đoan Xá; diện tích: 182,86 ha; tổng số hộ gia đình: 574 hộ; tổng số dân: 2142 người*).

+ Sáp nhập 03 thôn Đoàn Xá 3, Đoàn Xá 4, Lộ Xá thành 01 thôn (*Tên thôn mới thành lập dự kiến: thôn Đoàn Xá; diện tích: 267,67 ha; tổng số hộ gia đình: 854 hộ; tổng số dân: 3316 người*).

(*Phương án cụ thể theo Phụ lục 4 kèm theo*)

4.2. Tổng số thôn trên địa bàn xã sau sắp xếp, sáp nhập là 15 thôn.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu vui chơi, các thiết chế văn hóa...) của các thôn sau sắp xếp, sáp nhập cơ bản đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và tiếp tục được quan tâm đầu tư trong thời gian tới.

Số chi bộ đảng dự kiến thành lập tại các thôn được thành lập mới là 14.

V. VỀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể: *Thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.*

5.2. Về chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục công tác sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 27.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 27.
- Tổng số dôi dư: 0.

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 0
- Tổng số dự kiến sử dụng: 0
- Tổng số dôi dư: 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 27 nhà văn hóa để bố trí hoạt động chung cho các thôn sau sắp xếp, tổ chức lại.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: 0.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hải, kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chung Nhật Lệ